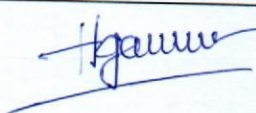
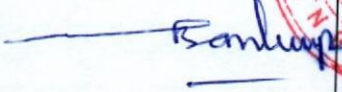


ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT - 03
	ĐĂNG KÝ KHAI TỬ VÀ XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHẾT CÓ ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ TẠI TỈNH GIA LAI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 03/8/2020
		Trang : 1/7

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Hoàng Thị Ngọc Mai	Trần Văn Hùng	Phạm Quý Thành
Chữ ký		 	
Chức vụ	Công chức	Phó Chủ tịch	Chủ tịch

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT - 03
	ĐĂNG KÝ KHAI TỬ VÀ XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHẾT CÓ ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ TẠI TỈNH GIA LAI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 03./8/2020
		Trang : 3/7

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định cách thức và trình tự giải quyết hồ sơ đăng ký khai tử và xóa đăng ký thường trú đối với người chết có đăng ký thường trú tại tỉnh Gia Lai nhằm từng bước nâng cao cải cách thủ tục hành chính.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với các cá nhân có nhu cầu giải quyết hồ sơ đăng ký khai tử và xóa đăng ký thường trú trên địa bàn xã Ia Băng.

Trách nhiệm áp dụng: Tất cả các cán bộ-công chức, bộ phận phòng ban trực thuộc UBND xã Ia Băng.

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú đối với người chết có đăng ký thường trú tại tỉnh Gia Lai

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

TTHC: Thủ tục hành chính

UBND: Ủy ban nhân dân

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

5.1	Cơ sở pháp lý
	- Luật hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 179/2015/TT-BTC ngày 13/11/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai. - Công văn số 1288/HTQTCT-HT ngày 15/9/2016 của Cục Hộ tịch, quốc tịch,

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BẮNG	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT - 03
	ĐĂNG KÝ KHAI TỬ VÀ XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHẾT CÓ ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ TẠI TỈNH GIA LAI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực:/8/2020
		Trang : 4/7

	chứng thực-Bộ Tư pháp. - Luật Cư trú năm 2006 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú năm 2013) - Thông tư số 36/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an Quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú - Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế thực hiện cơ chế Một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 16/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.
5.2	Thành phần hồ sơ
	<u>* Giấy tờ phải xuất trình</u> - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai tử; - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú cuối cùng của người chết để xác định thẩm quyền (trong giai đoạn Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc chưa được xây dựng xong và thực hiện thống nhất trên toàn quốc). - Trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết thì xuất trình giấy tờ chứng minh nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể của người chết. Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên. <u>* Giấy tờ phải nộp</u> - Tờ khai đăng ký khai tử theo mẫu; - Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền cấp. - Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu - Sổ hộ khẩu có tên người chết - Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai tử. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực, nhưng phải có giấy tờ chứng minh

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT - 03
	ĐĂNG KÝ KHAI TỬ VÀ XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHẾT CÓ ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ TẠI TỈNH GIA LAI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 03../8/2020
		Trang : 5/7

	mối quan hệ với người ủy quyền.			
5.3	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả – UBND xã Ia Băng			
5.6	Lệ phí			
	Đăng ký khai tử quá hạn: 8.000đ/lần. * Miễn lệ phí đăng ký hộ tịch trong những trường hợp sau: a) Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; b) Đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn, giám hộ, kết hôn của công dân Việt Nam cư trú ở trong nước.			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Chuẩn bị và nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại mục 5.2	Cá nhân		Theo mục 5.2
B2	Kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ: Nếu chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày làm việc	Giấy biên nhận hồ sơ
B3	Xem xét, xử lý hồ sơ và bổ sung nội dung ở Trích lục khai tử Đồng thời ghi chép vào Sổ đăng ký khai tử	Công chức Tư pháp – hộ tịch		Trích lục khai tử

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH		Mã : QT TPHT - 03
	ĐĂNG KÝ KHAI TỬ VÀ XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHẾT CÓ ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ TẠI TỈNH GIA LAI		Lần BH : 01
			Ngày hiệu lực:/8/2020
			Trang : 6/7

B4	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND		Trích lục khai tử
B5	Chuyển hồ sơ xóa đăng ký thường trú cho cơ quan công an	Công chức Tur pháp – hộ tịch	01 ngày làm việc	
B6	Giải quyết hồ sơ	Cơ quan công an	04 ngày làm việc	
B7	Nhận kết quả từ cơ quan công an	Công chức Tur pháp – hộ tịch	01 ngày làm việc	Sổ hộ khẩu đã xóa đăng ký thường trú đối với người chết
B8	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	
<u>Lưu ý:</u> + Sổ hộ tịch phải được viết bằng mực tốt, cùng một màu mực. + Nội dung ghi chép ở Sổ hộ tịch phải đầy đủ được thực hiện theo thông tư 04/2020/TT-BTP và hướng dẫn sử dụng ở trang đầu tiên của Sổ. + Trường hợp người yêu cầu nộp giấy tờ là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu xuất trình bản chính; nếu người yêu cầu chỉ nộp bản chụp và xuất trình bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký vào bản chụp xác nhận về việc đã đối chiếu nội dung giấy tờ đó, không được yêu cầu người đi đăng ký nộp bản sao có chứng thực giấy tờ đó. + Trường hợp pháp luật quy định xuất trình giấy tờ khi đăng ký hộ tịch, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra giấy tờ xuất trình, đối chiếu với thông tin trong Tờ khai và trả lại cho người xuất trình, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm bản sao giấy tờ đó. + Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật hộ tịch, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm giấy tờ mà pháp luật hộ tịch không quy định phải nộp.				

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT TPHT - 03
	ĐĂNG KÝ KHAI TỬ VÀ XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHẾT CÓ ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ TẠI TỈNH GIA LAI	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: .03./8/2020
		Trang : 7/7

	+ Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người chết thực hiện việc đăng ký khai tử; + Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể người chết thực hiện việc đăng ký khai tử trong trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết.
--	--

6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.		Tờ khai đăng ký khai tử
2.	Mẫu HK02	Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Tên hồ sơ
1.	Hồ sơ theo mục 5.2
<i>Lưu ý: Hồ sơ được lưu tại bộ phận Tư pháp hộ tịch, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của cơ quan.</i>	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI TỬ

Kính gửi: (1)

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: (2)

Giấy tờ tùy thân..... (3)

Quan hệ với người đã chết:.....

Đề nghị cơ quan đăng ký khai tử cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:..... Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:Quốc tịch:.....

Nơi cư trú cuối cùng: (2)

Giấy tờ tùy thân:..... (3)

Đã chết vào lúc:giờphút, ngày..... tháng..... năm.....

Nơi chết:.....

Nguyên nhân chết:.....

Số Giấy báo tử/ Giấy tờ thay thế Giấy báo tử: ⁽⁴⁾ do

.....cấp ngày..... tháng..... năm.....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày..... thángnăm.....

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan thực hiện đăng ký khai tử.

(2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.

(3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).

(4) Nếu ghi theo Giấy báo tử, thì gạch cụm từ “Giấy tờ thay Giấy báo tử”; nếu ghi theo số Giấy tờ thay Giấy báo tử thì ghi rõ tên, số giấy tờ và gạch cụm từ “Giấy báo tử”.

PHIẾU BÁO THAY ĐỔI HỘ KHẨU, NHÂN KHẨU

Kính gửi:.....

I. Thông tin về người viết phiếu báo

1. Họ và tên ⁽¹⁾: 2. Giới tính:
3. CMND số: 4. Hộ chiếu số:
5. Nơi thường trú:
6. Địa chỉ chỗ ở hiện nay:
Số điện thoại liên hệ:

II. Thông tin về người có thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu

1. Họ và tên ⁽¹⁾: 2. Giới tính:
3. Ngày, tháng, năm sinh: / / 4. Dân tộc: 5. Quốc tịch:
6. CMND số: 7. Hộ chiếu số:
8. Nơi sinh:
9. Quê quán:
10. Nghề nghiệp, nơi làm việc:
11. Nơi thường trú:
12. Địa chỉ chỗ ở hiện nay:
Số điện thoại liên hệ:
13. Họ và tên chủ hộ: 14. Quan hệ với chủ hộ:
15. Nội dung thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu ⁽²⁾:

16. Những người cùng thay đổi:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Nghề nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	CMND số (hoặc Hộ chiếu số)	Quan hệ với người có thay đổi

..... ngày tháng năm
Ý KIẾN CỦA CHỦ HỘ ⁽³⁾
(Ghi rõ nội dung và ký, ghi rõ họ tên)

..... ngày tháng năm
NGƯỜI VIẾT PHIẾU BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CÔNG AN ⁽⁴⁾.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....ngàythángnăm.....

TRƯỞNG CÔNG AN:.....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(1) Viết chữ in hoa đủ dấu

(2) Ghi tóm tắt nội dung thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu. Ví dụ: đăng ký thường trú, tạm trú; thay đổi nơi đăng ký thường trú, tạm trú; tách sổ hộ khẩu; điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu ...

(3) Ghi rõ ý kiến của chủ hộ là đồng ý cho đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú hoặc đồng ý cho tách sổ hộ khẩu; chủ hộ ký và ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm.

(4) Áp dụng đối với trường hợp: Xác nhận việc công dân trước đây đã đăng ký thường trú và trường hợp cấp lại sổ hộ khẩu do bị mất.